SAO Y; Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Thời gian ký: 2025-09-30T14:39:41+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 44 /2025/QĐ-UBND	*Đà Nẵng, ngày 29 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 217/TTr-SNNMT ngày 08 tháng 9 năm 2025;

Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 9 năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ Nội vụ);
- Vụ Pháp chế (Bộ NN&MT);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND thành phố;
- UB MTTQ và các đoàn thể thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành thành phố;
- UBND các phường, xã, đặc khu;
- Chi cục TT&BVTV;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, SNNMT.

25b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hồ Kỳ Minh

nhungnth10-01/10/2025 08:23:44-nhungnth10

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /2025/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng (sau đây gọi tắt là Chi cục) là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng có chức năng tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; thực hiện các nhiệm vụ do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường giao và theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các nội dung sau:

a) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục và các văn bản khác theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

b) Trình Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố trong phạm vi quản lý của Chi cục;

c) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

d) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc chức năng, lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt; thông tin, truyền thông, phổ

biến, giáo dục pháp luật, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc chức năng, lĩnh vực quản lý nhà nước được giao;

đ) Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật

a) Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện: kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa; kế hoạch sản xuất trồng trọt của địa phương; chính sách hỗ trợ sản xuất, buôn bán, sử dụng giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp; kế hoạch phòng, chống sinh vật gây hại, kiểm dịch thực vật nội địa;

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện cơ cấu cây trồng, cơ cấu giống, canh tác, kỹ thuật trồng trọt, thu hoạch, bảo quản, chế biến sản phẩm cây trồng; xây dựng và tổ chức thực hiện vùng không nhiễm sinh vật gây hại trên địa bàn thành phố; tổ chức phòng, chống dịch, thực hiện các biện pháp bảo vệ sản xuất khi xảy ra dịch hại thực vật; thống kê, đánh giá thiệt hại do dịch gây ra; thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất; chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, thi hành các biện pháp quản lý nhà nước về bảo hộ quyền đối với giống cây trồng tại địa phương;

c) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện hoạt động trồng trọt; phát triển vùng sản xuất cây trồng, sản xuất nông sản thực phẩm an toàn; tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất, bảo vệ và cải tạo độ phì của đất nông nghiệp, chống xói mòn, sa mạc hóa và sạt lở đất thuộc nhiệm vụ của Sở và quy định của pháp luật; sản xuất trồng trọt giảm phát thải, sản xuất tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; trồng trọt hữu cơ; hoạt động bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thực hiện cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

d) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định công bố dịch hại thực vật; quyết định công nhận, thu hồi hoặc hủy bỏ quyết định công nhận, giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định;

đ) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện kiểm dịch nội địa về thực vật trên địa bàn thành phố theo quy định;

e) Tổ chức thực hiện công tác thu thập, lưu trữ, bảo tồn, khai thác nguồn gen giống cây trồng; thực hiện quản lý nhà nước về giống cây trồng, phân bón,

thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư khác phục vụ sản xuất nông nghiệp theo quy định của pháp luật;

g) Quản lý và sử dụng dự trữ địa phương về giống cây trồng, thuốc bảo vệ thực vật và các vật tư hàng hóa thuộc lĩnh vực trồng trọt trên địa bàn thành phố sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt;

h) Hướng dẫn xây dựng mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) trong nông nghiệp;

i) Tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về đăng ký, cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, xác nhận, quyết định công nhận, chứng chỉ hành nghề thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật theo quy định của pháp luật, phân công, ủy quyền Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

3. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về chất lượng, an toàn thực phẩm nông sản có nguồn gốc thực vật

a) Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cấp, thu hồi chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nông sản trong phạm vi quản lý được phân công trên địa bàn thành phố;

b) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất sản phẩm nông sản trong phạm vi quản lý được phân công trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

c) Thẩm định, đánh giá, xếp loại về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất nông sản trong phạm vi quản lý được phân công trên địa bàn thành phố;

d) Quản lý hoạt động chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện quản lý nhà nước về nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp công nghiệp, nông nghiệp kết hợp dịch vụ, tăng trưởng xanh, kinh tế chia sẻ thuộc lĩnh vực quản lý trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

5. Chịu trách nhiệm thực hiện các chương trình, dự án được giao thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật trên địa bàn thành phố.

6. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về công tác phòng, chống dịch bệnh cây trồng và nhiệm vụ thường trực công tác khác theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và quy định của pháp luật.

7. Quản lý các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

8. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về trồng trọt, bảo vệ thực vật đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các xã, phường.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ, đổi mới sáng tạo vào sản xuất trồng trọt trên địa bàn thành phố; đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố; ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý.

10. Kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ thực vật; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

11. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, ngạch công chức và xếp ngạch công chức, vị trí việc làm; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.

12. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

14. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục có Chi cục trưởng, 01 (một) Phó Chi cục trưởng và có tối đa không quá 03 (ba) phòng đảm bảo bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một hoặc một số lĩnh vực công tác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng uỷ quyền thay mặt Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng Chi cục thực hiện theo phân cấp quản lý công chức hiện hành. Việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục; việc bổ nhiệm cấp trưởng, cấp phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục thực hiện theo quy định hiện hành về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ công chức.

Điều 4. Biên chế

1. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật xây dựng kế hoạch biên chế công chức hàng năm báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường để gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Việc phân bổ biên chế giữa các phòng thuộc Chi cục do Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng quyết định trên cơ sở nhiệm vụ, khối lượng công việc đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung, Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thành phố Đà Nẵng báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng xem xét, quyết định theo thẩm quyền./.

nhungnth10-01/10/2025 08:23:44-nhungnth10-nhungnth10